TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2023/QĐST–HNGĐ	*N, ngày 06 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Minh và bà Lê Thị Hường

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2023/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về viêc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1991
- Bị đơn: Bà Võ Thị Hồng N, sinh năm 2003

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T với bà Võ Thị Hồng N.
- Về con chung:

+ Bà Võ Thị Hồng N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Trần Minh T1, sinh ngày 21-8-2020. (Hiện con chung đang sống với bà Võ Thị Hồng Ngân).

- Về cấp dưỡng: Ông Trần Văn T tự nguyện đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 4/2023 cho đến khi

con chung đủ 18 tuổi lao động tự túc được. Buộc ông Trần Văn T phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung Trần Minh T1, sinh ngày 21-8-2020 mỗi tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 4/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Ông Trần Văn T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được chuyển từ số tiền tạm ứng án phí ông Trần Văn Thọ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002911, ngày 03-01-2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Buộc ông Trần Văn T phải tiếp tục nộp thêm 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- CCTHA huyện N;
- UBND xã P (để biết);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Ngọc Minh Lê Thị Hường	**Nguyễn Thanh Bình**